

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2025/DS-PT
Ngày 25-3-2025
V/v Tranh chấp về bồi thường thiệt
hại do sức khoẻ bị xâm phạm

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Duy Luân

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thuý Hoàn

Bà Nguyễn Thị Minh Huệ

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Huế- Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 83/2024/TLPT-DS ngày 13 tháng 11 năm 2024 về việc “*Tranh chấp về bồi thường thiệt hại do sức khoẻ bị xâm phạm*”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 15/2024/DS-ST ngày 26 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình bị kháng cáo, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 22/2025/QĐ-PT ngày 10 tháng 01 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Vũ Đình T, sinh năm 1962 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn N, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình.

Bị đơn: Anh Lại Văn N, sinh năm 1986 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn N, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn: Bà Đình Thị Thu T1 – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm T5 – Sở tư pháp tỉnh Thái Bình (có mặt)

Do có đơn kháng cáo của: Nguyên đơn: Ông Vũ Đình T.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

- **Nguyên đơn trình bày và có yêu cầu cụ thể như sau:** Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 25/4/2023, giữa gia đình anh N và gia đình ông T xảy ra cãi nhau và xô xát. Anh N điều khiển ô tô đâm thẳng vào ông T, ông T nhảy ra thì bị ngã xuống đường gây chấn thương và được gia đình thuê taxi đến Bệnh viện đa khoa tỉnh T khám và nhập viện điều trị từ ngày 25/4/2023 đến ngày 27/4/2023. Công an huyện K đã giải thích quyền giám định thương tích nhưng ông T từ chối giám định. Kể từ thời điểm ông bị thương tích do anh N gây ra, anh N vẫn chưa có bất kỳ bồi thường thiệt hại nào cho ông. Nay ông khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc anh N phải bồi thường cho ông như sau:

1. Số tiền chi phí tại bệnh viện Đa khoa tỉnh T: Viện phí 1.500.000 đồng + 1.500.000 đồng tiền ăn = 3.000.000 đồng
2. Tiền công người chăm sóc 03 ngày = 900.000 đồng
3. Tiền ngày công không lao động trong 05 tháng (200.000 đồng/ngày) = 30.000.000 đồng; tổng là 33.900.000 đ.

- **Bị đơn - anh Lại Văn N trình bày:** Khoảng hơn 20 giờ ngày 25/4/2024, anh N dùng xe ô tô chở mẹ anh - bà L đi bệnh viện cấp cứu. Khi ra đến ngõ thì gặp ông T đứng ngay trước đầu xe và đập vào xe của anh N rồi ông T tự ngã ra đường. Thực tế anh N không đâm vào ông T nên không liên quan gì đến sức khỏe của ông T. Anh N không chấp nhận bồi thường các khoản cho ông T vì anh N không gây thương tích cho ông T. Việc ông T có thương tích phải đi viện thì phải chứng minh được việc anh N đâm xe ô tô vào ông T.

- **Người làm chứng bà Phạm Thị H trình bày:** Bà H cùng mọi người đứng ở ngõ xóm, cách ông T khoảng 30 đến 40m. Khi ông T đứng ở vệ đường thì xe ô tô do anh N điều khiển đi từ ngõ nhà anh N ra đường ngõ. Bà H không biết xe ô tô do anh N điều khiển có va chạm với ông T hay không, chỉ khi thấy ông T ngã xuống đường và được mọi người kéo ông T vào vệ đường ngõ và xe ô tô do anh N điều khiển chạy vụt qua. Ông T sau đó được mọi người đưa đi viện.

Tòa án xác minh tại Ủy ban nhân dân xã V thể hiện:

+ Ngày 25/4/2023 bà Hoàng Thị L và anh Vũ Đình T2 có xảy ra xô xát, sau đó anh N dùng xe ô tô đưa bà L đi bệnh viện. Xe ô tô do anh N điều khiển có va chạm với ông T hay không thì địa phương không biết, chỉ biết ông T có nhảy sang bên kia đường và kêu lên.

+ Về công việc và thu nhập của ông T: Ông T làm ruộng, ngoài thời gian làm ruộng thì có làm thợ xây theo thời vụ, công việc làm thợ xây không ổn định thu nhập khoảng 250.000đồng/ngày. Trong thời gian từ ngày 25/4/2023 đến nay ông T vẫn ở nhà vì không có việc, nếu có việc thì ông T vẫn đi làm được.

+ Công an huyện K cung cấp: Kết luận điều tra xác minh tin báo số 20/KLĐT.XM ngày 05/9/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K; Bản tường trình + Biên bản ghi lời khai + Đơn từ chối giám định thương tích của ông T; Bản tường trình + Biên bản ghi lời khai anh N; Biên bản ghi lời khai anh Vũ Minh T3 + anh Lại Thế T4; Sơ đồ hiện trường xảy ra ngày 25/4/2023; Giấy phép lái xe của anh N + Giấy chứng nhận kiểm định xe 17A-235.58.

Bản án số 15/2024/DS-ST ngày 26 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình đã quyết định:

Căn cứ các Điều 584, 585, 586, 590 và 601 của Bộ luật dân sự 2015; tại khoản 1 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH-14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

1. Xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Vũ Đình T: Buộc anh Lại Văn N phải bồi thường cho ông Vũ Đình T số tiền 2.530.000đồng.

2. Về án phí: Anh Lại Văn N được miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm.

Ngoài ra bản án còn tuyên về quyền kháng cáo. Ngày 16/10/2024, ông Vũ Đình T có đơn kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa phúc thẩm, phía nguyên đơn trình giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, trình bày về việc không đồng ý với kết luận của cơ quan điều tra về việc giải quyết tin B, không có ý kiến gì thêm. Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho bị đơn đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm: Trong quá trình thụ lý và giải quyết vụ án ở cấp phúc thẩm, Thẩm phán và những người tiến hành tố tụng; các đương sự đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ vào khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự, không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án cũng như thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Kháng cáo của nguyên đơn làm trong thời hạn luật định, nguyên đơn là người cao tuổi đã có đơn xin miễn tạm ứng án phí phúc thẩm, do đó kháng cáo được thụ lý và đưa ra xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn thấy, theo Kết luận điều tra số 20/KLĐT.XM ngày 05/9/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K và biên bản làm việc ngày 13/8/2024 thể hiện: căn cứ tài liệu điều tra không đủ cơ sở kết luận về nội dung khai báo của ông T, do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi anh N điều khiển xe ô tô gây thương tích cho ông T. Tuy nhiên, theo sơ đồ hiện trường vụ việc xảy ra ngày 25/4/2023 tại thôn N xã V do Công an huyện K lập thì thấy, khoảng cách từ cổng nhà bà L (nhà anh N) đến vị trí ông T đứng là 9,5m, đến vị trí ông T ngã là 11,5m, theo Giấy chứng nhận kiểm định thì thông số kỹ thuật về chiều dài, chiều rộng và chiều cao của xe ô tô 17A-235.58 lần lượt là 4440mm x 1729mm x 1470mm, đường thôn có chiều rộng là 3,6m, ông T đứng ở lòng đường phía đối diện nhà anh N và cách lề đường trước cửa nhà ông T 01m, phần đường còn lại là 2,6m trong đó xe ô tô 17A-235.58 có chiều rộng là 1729mm. Anh N điều khiển xe ô tô BKS 17A-235.58 chở bà L đi từ trong nhà ra đường thôn có đi nhanh thì phát hiện thấy ông T đang đứng ở lòng đường phía đối diện cách lề đường 01m (cách đầu xe anh N điều khiển khoảng 05m), khi đi đến vị trí ông T đứng anh N đã phanh xe lại, đồng thời ông T nhảy lên rồi ngã ra lề đường và anh N không dừng xe tiếp tục điều khiển xe đưa bà L đi bệnh viện. Ông T bị gãy xương cánh tay trái, chấn thương chi thể được gia đình đưa đi Bệnh viện đa khoa tỉnh T điều trị từ ngày 25/4/2023 đến ngày 27/4/2023. Hành vi điều khiển xe ô tô của anh N không đi về phía bên phải theo chiều đi, khi phát hiện thấy phía trước xe ô tô có ông T đang đi ở lòng đường nhưng không dừng lại mà tiếp tục điều khiển xe ô tô đi nhanh về phía ông T dẫn đến việc ông T phải nhảy ra lề đường để tránh xe ô tô và bị ngã đã vi phạm quy định tại Điều 4, khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ. Hành vi đứng ở đường cách mép đường 01m của ông T đã vi phạm Điều 4, Điều 9 và Điều 32 Luật giao thông đường bộ. Việc ông T bị ngã dẫn đến bị chấn thương chi thể phải điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh T từ ngày 25/4/2023 đến ngày 27/4/2023 là do

lỗi vi phạm nguyên tắc giao thông của cả anh N và ông T do đó anh N phải có trách nhiệm bồi thường 1/2 thiệt hại cho ông T. Về số tiền bồi thường, ông T yêu cầu anh N bồi thường tổng số tiền 33.900.000 đồng gồm tiền công không lao động của ông T trong 05 tháng là 30.000.000 đồng, tiền ăn 03 ngày ở viện là 1.500.000 đồng và tiền công người chăm sóc trong 03 ngày là 900.000 đồng, Hội đồng xét xử nhận thấy, theo Giấy ra viện ngày 27/4/2023 của Bệnh viện đa khoa tỉnh T thì ông T vào viện là 21 giờ 54 phút ngày 25/4/2023 và ra viện là 09 giờ ngày 27/4/2023, như vậy là ông T điều trị tại Bệnh viện chỉ có 02 ngày. Xác minh tại địa phương thì ông T làm ruộng, ngoài thời gian làm ruộng thì có làm thợ xây theo thời vụ, công việc làm thợ xây không ổn định thu nhập khoảng 250.000 đồng/ngày. Trong thời gian từ ngày 27/4/2023 đến nay ông T vẫn ở nhà vì không có việc, nếu có việc thì ông T vẫn đi làm được, thu nhập trung bình của người lao động tự do và tiền công chăm sóc người ốm tại địa phương là 160.000 đồng/ngày. Vì vậy, Tòa án sơ thẩm chỉ chấp nhận yêu cầu của ông T về việc yêu cầu anh N phải bồi thường cho ông T số tiền công không lao động trong 02 ngày, mỗi ngày 250.000 đồng là 500.000 đồng, tiền công người chăm sóc trong 02 ngày là 320.000 đồng tiền bù đắp tổn thất tinh thần bằng một tháng lương tối thiểu là 2.340.000 đồng và không chấp nhận yêu cầu anh N bồi thường tiền công không lao động của ông T trong 05 tháng là 30.000.000 đồng là có căn cứ và phù hợp. Tổng số tiền thiệt hại được xác định là 5.060.000 đồng gồm: chi phí khám bệnh 1.500.000 đồng, tiền thuê xe taxi 400.000 đồng, tiền công không lao động 500.000 đồng, tiền công người chăm sóc 320.000 đồng, tiền bù đắp tổn thất tinh thần là 2.340.000 đồng. Vì hai bên đều có lỗi nên mỗi bên phải có trách nhiệm đối với 1/2 thiệt hại, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên buộc anh N phải bồi thường cho ông T số tiền 2.530.000 đồng là có căn cứ và hợp pháp. Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn không xuất trình thêm tài liệu, chứng cứ chứng minh cho yêu cầu của mình nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của ông T, giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình tại phiên tòa là phù hợp.

[4]. Về án phí và chi phí tố tụng: Yêu cầu kháng cáo của ông T không được chấp nhận nhưng ông T là người cao tuổi đã có đơn xin miễn án phí nên được miễn án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 308, Điều 227, khoản 1 Điều 148 Bộ luật tố tụng Dân

sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

I. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Vũ Đình T, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 15/2024/DS-ST ngày 26 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình. Cụ thể:

Căn cứ các Điều 584, 585, 586, 590 và 601 của Bộ luật dân sự 2015; tại khoản 1 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH-14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

1. Xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Vũ Đình T: Buộc anh Lại Văn N phải bồi thường cho ông Vũ Đình T số tiền 2.530.000đồng.

2. Về án phí: Anh Lại Văn N được miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

II. Miễn án phí dân sự phúc thẩm cho ông Vũ Đình T.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án ngày 25/3/2025.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kiến Xương;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Duy Luân